

Số: 10/2024/QĐST-HNGĐ

Thường Xuân, ngày 17 tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN TẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 172/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Cẩm Thị T; Sinh năm: 1988.

Bị đơn: Anh Vi Văn P; Sinh năm: 1978.

Cùng địa chỉ: Thôn Hành, xã Xuân Chinh, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, Điều 57; Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức T, miễn, giảm, T nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc Tận tình ly hôn và sự thoả Tận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả Tận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự Tận tình ly hôn giữa:

Chị Cẩm Thị T và anh Vi Văn P

2. Công nhận sự thoả Tận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Chị Cẩm Thị T và anh Vi Văn P tự nguyện thỏa Tận Tận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Cẩm Thị T và anh Vi Văn P công nhận có 01 con chung là cháu Vi Văn N, sinh ngày 23/3/2013, khi ly hôn chị T và anh P thống nhất giao cháu Vi Văn N cho anh Vi Văn P được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Chị T phải cấp dưỡng nuôi con chung với số tiền là 1.000.000đ (*Một triệu đồng*)/1 tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 02/2024 cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi; Chị T có quyền qua lại thăm nom con không ai được ngăn cấm, cản trở.

- *Về tài sản chung, công nợ*: Chị Cẩm Thị T và anh Vi Văn P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Cẩm Thị T tự nguyện nhận nộp toàn bộ án phí của vụ án là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm và 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng định kỳ nuôi con chung. Số tiền này được trừ vào số tiền mà chị T đã nộp tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân theo biên lai T tiền tạm ứng án phí số: AA/2022/0002431 ngày 25/10/2023. Chị Cẩm Thị T đã thực hiện xong nghĩa vụ về án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.*

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thường Xuân;
- Chi cục THAND huyện Thường Xuân;
- Đương sự;
- UBND xã Xuân Chinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Văn Long**